

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Am hiểu về gói thầu	Nhà thầu có thuyết minh về quy mô gói thầu, căn cứ lập biện pháp thi công cụ thể cho gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ hoặc không hợp lý, không phù hợp với gói thầu đang xét.	Không đạt
1.2. Tổ chức mặt bằng công trường: Sơ đồ tổ chức ban điều hành công trường, bố trí lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Không đạt
1.3. Biện pháp kỹ thuật thi công các công tác của gói thầu (Căn cứ theo hạng mục công việc tại Chương IV, quy mô tại Chương V và bản vẽ thiết kế thi công tại Chương V), bao gồm: - Biện pháp thi công cho đường dây 22kV; - Biện pháp thi công cho đường dây 35kV; - Biện pháp thi công cáp ngầm 22kV; - Biện pháp tháo dỡ, thu hồi vật tư;	Có đề xuất phương án, biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với quy mô gói thầu, điều kiện thực tế thi công của công trình, mô tả biện pháp thi công theo yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với quy mô gói thầu, không phù hợp với điều kiện thực tế của công trình hoặc mô tả biện pháp thi công không đúng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp hoàn trả tuyến cáp quang; - Phương án an toàn điện và phối hợp cắt điện; - Các biện pháp thi công hạng mục công việc khác. 		
1.4. Bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công	Có đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hợp lý, khả thi trong quá trình thi công	Đạt
	Không đề xuất đảm bảo an toàn giao thông hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có ≥ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc từ ngày khởi công theo lệnh khởi công, có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc từ ngày khởi công theo lệnh khởi công và có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc từ ngày khởi công theo lệnh khởi công; không tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.		
2.3. Biểu tiến độ thi công gồm biểu đồ thời gian thi công, biểu đồ huy động nhân sự, biểu đồ huy động máy móc.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.4. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan như mưa bão, lũ lụt, mất điện.	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có ≥ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý công tác thi công, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức quản lý công tác thi công	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công nhưng không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công.	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường nhưng không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có ≥ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Sơ đồ quản lý chất lượng.	Có sơ đồ quản lý chất lượng phù hợp.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không phù hợp	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	<ul style="list-style-type: none"> - Có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. - Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công 	Đạt
	Không có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào hoặc không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng các công tác thi công chính của công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
4.4. Biện pháp an toàn lao động.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.5. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.6. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có \geq 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất thời gian bảo hành phần xây dựng là ≥ 12 tháng - Có đề xuất thời gian bảo hành phần thiết bị là ≥ 12 tháng đồng thời không thấp hơn thời gian bảo hành của nhà sản xuất 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Quy trình bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh các bước và kế hoạch chi tiết khi có yêu cầu bảo hành từ phía chủ đầu tư. - Có cam kết trong vòng 48 giờ kể từ khi nhà thầu nhận được thông báo bằng điện thoại, fax hoặc Email của chủ đầu tư, nhà thầu sẽ có mặt xác nhận lỗi để bảo hành và tiến hành bảo hành theo quy định 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có ≥ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	<p>Có cam kết không vi phạm một trong các hành vi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có từ 02 hợp đồng trở lên bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng bị xử phạt vi phạm hợp đồng do lỗi của nhà 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	thầu. - Không có công trình thi công không đảm bảo chất lượng. - Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm trong hoạt động xây dựng.	
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có nhưng không đúng nội dung hoặc chủ đầu tư/tổ chuyên gia phát hiện ra nhà thầu vi phạm một trong các nội dung đã cam kết.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chí chi tiết được đánh giá là đạt.	Đạt
	Tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Đối với các vật tư, vật liệu: ống nhựa, cột bê tông ly tâm, cọc tiếp địa, dây nhôm lõi thép, dây điện, cáp ngầm, cáp quang, xà thép mạ kẽm.	- Có cam kết của nhà thầu nếu có khả năng tự cung cấp hoặc cam kết của đơn vị có năng lực cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có năng lực cung cấp, trong đó có thể hiện thông tin về gói thầu dự án này.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.2. Đối với thiết bị: Dao cách ly 3 pha-22kV loại chém ngang, Chồng sét van 22kV (1 bộ 3 pha)	- Có cam kết của nhà thầu nếu có khả năng tự cung cấp hoặc cam kết của đơn vị có năng lực cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có năng lực cung cấp, trong đó có thể hiện thông tin về dự án này. - Có cam kết thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc,	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.3. Đối với thí nghiệm điện	Nhà thầu phải bố trí hoặc thuê đơn vị thí nghiệm có đủ năng lực, chức năng, nhân sự và thiết bị phù hợp để thí nghiệm điện thuộc phạm vi gói thầu. Đơn vị thí nghiệm phải có năng lực thực hiện thí nghiệm thiết bị, đường dây cáp điện; thiết bị đo lường, thí nghiệm phải có kiểm định hoặc hiệu chuẩn còn hiệu lực	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.4. Cam kết tuân thủ đúng quy định về tải trọng phương tiện và kích thước thùng hàng trong quá trình thi công	Có cam kết tuân thủ theo quy định tại Văn bản số 7275/BGTVT-VT ngày 19/6/2014 và Chỉ thị số 10/CT-BGTVT ngày 17/11/2016 của Bộ GTVT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.5. Cam kết về việc khắc phục, sửa chữa	Có cam kết nếu trúng thầu trong quá trình thi công sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm và sẽ khắc phục, sửa chữa những công trình bị hư hỏng hoặc ảnh hưởng do việc thi công gói thầu này gây ra	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.6. Các cam kết khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết nếu trúng thầu sẽ thực hiện gói thầu tuân thủ đúng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt. - Có cam kết nếu trúng thầu các loại vật tư, vật liệu khi đưa vào sử 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	dụng đảm bảo nguồn gốc chất lượng và cung cấp đầy đủ để không làm gián đoạn quá trình thi công. - Có cam kết nếu trúng thầu sẽ đáp ứng tiến độ thi công theo nội dung yêu cầu của E-HSMT và bảo hành công trình đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có nhưng không đúng nội dung như yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có ≥ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.